

Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 01 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lường Thị X, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Đội 02, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

*** Bị đơn:** Anh Lò Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Đội 02, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị X và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị X và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, con riêng:

- Về Con chung: Chị X và anh H có 01 con chung là Lò Văn H1, sinh ngày 16/01/2003. Cháu H1 đã thành niên, có khả năng lao động và đã có tài sản để tự nuôi mình nên chị X và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về con riêng: Chị X có 01 con riêng là Lương Văn V, sinh ngày 20/5/2000. Cháu V đã thành niên, có khả năng lao động và đã có tài sản để tự nuôi mình nên chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về quan hệ tài sản:

- Tài sản riêng; Nợ phải trả; Nợ lấy về: Không có.
- Tài sản chung; Diện tích ruộng, nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, thì mỗi bên đương sự phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng chị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000861 ngày 28/01/2021, chị X được trả lại số tiền 150.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện DB;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- UBND xã N.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Thủy